

Bản án số: 07/2018/HS-ST

Ngày: 28-06-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI – TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Hữu Vĩnh

Bà Ka Phê

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Út – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 06 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 05 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 06 năm 2018 đối với bị cáo:

Đinh Thanh P (tên gọi khác: Không) – sinh năm: 1992, tại: Đắk Lắk;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 2, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ văn hóa: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Săch (chứt); tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Minh D – sinh năm 1959 và bà Đinh Thị N – sinh năm 1959; có vợ: Đinh Thị H – sinh năm 1995 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không có;

Nhân thân: Bị cáo bị Tòa án nhân dân quận T – Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 (chín) tháng tù giam theo bản án số 180/2011/HSST ngày 09/8/2011 về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện L – tỉnh Bình Thuận xử phạt 03 (ba) tháng 16 (mười sáu) ngày tù theo bản án số: 19/2018/HSST ngày 06/6/2018 về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án chưa có hiệu lực pháp luật).

Bị cáo tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 05/2018/HSST-LCĐKNCT ngày 08/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt)

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị L1 – sinh năm 1957, trú tại: Thôn 2, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lê Anh T2 – sin năm 1986, trú tại: Thôn 6, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn D1 – sinh năm 1998 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bà Võ Thị M1 – sinh năm 1990 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 18/01/2018, Đinh Thanh P đi chơi về nhưng không vào nhà ngủ mà sang nhà bà Nguyễn Thị L1 - Sinh năm: 1975 ở thôn 2 – xã K – huyện Đ – Lâm Đồng lấy 01 (một) tấm bạt ở hiên nhà bà L1 mang ra vườn cà phê gần đó, lót bạt dưới gốc cà phê để ngủ. Đến khoảng 08 giờ ngày 19/01/2018, P thức dậy vào nhà bà L1 để rửa mặt, thấy nhà bà L1 không có ai ở nhà, P nhìn qua khe hở vách gỗ thấy trong nhà có 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ - đen nên đã nảy sinh ý định lén lút chiếm đoạt xe máy này. P đi vòng quanh nhà bà L1 để tìm cách đột nhập vào trong nhà. Sau khi vào được bên trong, P đi xuống bếp lấy 01 (một) chiếc kéo bẻ ổ khóa điện của xe máy nhưng không được. Sau đó P nghĩ ra cách cắt và đấu nối lại một số dây điện nguồn của xe, thấy bảng đồng hồ điện của xe sáng lên, P biết là mình đã đấu nối thành công, xe có thể khởi động được. P dùng tay nâng cánh cửa trước nhà bà L1 ra khỏi bản lề rồi dắt xe máy ra ngoài, sau đó P điều khiển xe máy này đến nhà bạn là Nguyễn Văn D1 – Sinh năm: 1998 ở Tổ dân phố 1 – thị trấn M – huyện Đ chơi. Tại đây P nhờ D1 tìm chỗ cầm cố xe máy này, D1 gọi điện cho bạn tên Q thì biết có tiệm cầm đồ Tuấn Anh ở thôn 6 – xã M – Đ. Đến trưa ngày 19/01/2018, P và D1 nhờ Q dẫn đường đến tiệm cầm đồ Tuấn Anh, đến tiệm cầm đồ P gặp nhân viên tiệm cầm đồ là Võ Thị M1 cầm cố xe máy với số tiền là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), P đã sử dụng số tiền này vào việc ăn nhậu. Đến tối cùng ngày, P nhờ em trai của D1 (tên là C) chở quay lại tiệm cầm đồ để bán chiếc xe vừa cầm cố cho tiệm cầm

đồ, nhưng chủ tiệm là ông Lê Anh T2 không đồng ý mua nên P đã quay lại thị trấn M tiếp tục ăn nhậu.

Đối với bà Nguyễn Thị L1, sau khi cùng chồng đi làm về khoảng 10 giờ ngày 19/01/2018, phát hiện xe máy bị mất thì không trình báo cho Cơ quan Công an mà tự đi tìm kiếm. Sau đó gia đình bà L1 biết thông tin chiếc xe máy của mình đã bị cầm cố tại tiệm cầm đồ thì mới làm đơn trình báo Cơ quan Công an vào ngày 04/03/2018.

Ngày 04/03/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đạ Huoai đã tiến hành thu giữ vật chứng mà Đinh Thanh P trộm cắp là xe máy hiệu YAMAHA SIRIUS, BS: 86B8-19619 tại tiệm cầm đồ Tuấn Anh ở thôn 6 – xã M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng.

Theo kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐG ngày 07/03/2018 của Hội đồng định tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đạ Huoai xác định 01 (một) chiếc xe máy BS: 86B8-19619 mà Đinh Thanh P trộm cắp có trị giá là: 10.640.000đ (Mười triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng).

Về vật chứng vụ án: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ-đen, BS: 86B8-19619, số máy: 5C6J-063258, số khung: C6J0EY063255 cùng 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy này mang tên Ngô Đình H1 – SN: 1995, địa chỉ: Thôn 9 – xã K2 – huyện L – tỉnh Bình Thuận.

Qua công tác điều tra, xác minh, đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của gia đình bà Nguyễn Thị L1 nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà L1 theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Do tài sản đã thu hồi lại được nên người bị hại là bà Nguyễn Thị L1 không yêu cầu bị can Đinh Thanh P bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Ông Lê Anh T2 (chủ tiệm cầm đồ Tuấn Anh) là người nhận cầm đồ chiếc xe máy BS: 86B8-19619, đã nhận tiền bồi thường là 4.000.000đ (bốn triệu đồng) và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSĐH-KT ngày 15/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Đinh Thanh P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 điểm b, h, s Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Thanh P từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của đại

diện Viện kiểm sát. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đa Huoai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Huoai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội: Lời khai nhận của bị cáo Đinh Thanh P tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại cũng như phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa về thời gian, địa điểm, loại tài sản, giá trị tài sản. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 08 giờ ngày 19/01/2018, lợi dụng lúc gia đình bà Nguyễn Thị L1 ở thôn 2 – xã K – huyện Đ – Lâm Đồng không có ai trong nhà nên Đinh Thanh P đã đột nhập lén lút chiếm đoạt 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAHAMA SIRIUS, BS: 86B8-19619 trị giá: 10.640.000đ (Mười triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) theo biên bản định giá tài sản ngày 06/3/2013 và kết luận định giá tài sản ngày 07/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Sau đó P mang xuống xã M – Đ cầm cố lấy tiền tiêu xài, đến ngày 04/03/2018 thì bị phát hiện.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là thanh niên tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng lười lao động thích hưởng thụ, khi không có tiền tiêu xài đã lợi dụng sự sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Từ những phân tích trên cho thấy bị cáo có thái độ coi thường pháp luật, do vậy cần có hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi

đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung trong cộng đồng.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải và bị cáo đã khắc phục hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại và tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu bị Tòa án nhân dân quận T – Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 (chín) tháng tù giam theo bản án số 180/2011/HSST ngày 09/8/2011 về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và bị Tòa án nhân dân huyện L – tỉnh Bình Thuận xử phạt 03 (ba) tháng 16 (mười sáu) ngày tù theo bản án số: 19/2018/HSST ngày 06/6/2018 về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án chưa có hiệu lực pháp luật) nên cũng cần có sự cân nhắc về hình phạt.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị hại bà Nguyễn Thị L1 đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Bị cáo đã bồi thường cho ông Lê Anh T2 số tiền mà bị cáo cầm cố xe máy. Trong đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Anh T2 trình bày không có yêu cầu gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ-đen, BS: 86B8-19619, số máy: 5C6J-063258, số khung: C6J0EY063255 cùng 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy này mang tên Ngô Đình H1 – SN: 1995, địa chỉ: thôn 9 – xã K2 – L – Bình Thuận. Đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của gia đình bà Nguyễn Thị L1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đa Huoai đã trả lại tài sản cho bị hại là phù hợp và đúng với quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét. Trong vụ án này còn có Nguyễn Văn D1, em trai của D1 là C, một người tên Q, còn Võ Thị M1 là người nhận cầm cố xe máy và Lê Anh T2 là chủ tiệm cầm đồ tuy nhiên qua điều tra xác minh những người này đều không biết tài sản cầm đồ là do trộm cắp mà có. Do đó, việc cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự của những người này là phù hợp. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét lại nữa.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Thanh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Thanh P (tên gọi khác: Không) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 xử phạt bị cáo Đinh Thanh P 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (28/6/2018).

2. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L1 phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Thanh P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xin xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án, quyết định liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND, CA huyện Đạ Huoai;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Hà Giang